

III. THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2025

1. Đối tượng tuyển sinh

Thí sinh là công dân nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc người nước ngoài đáp ứng các điều kiện theo quy định, cụ thể:

a) Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký xét tuyển trình độ thạc sĩ. Danh mục ngành phù hợp: xem Phụ lục IV.

Thí sinh đăng ký xét tuyển chương trình định hướng nghiên cứu: yêu cầu hạng tốt nghiệp đại học từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu.

Đáp ứng yêu cầu về kinh nghiệm công tác quy định tại Phụ lục V.

b) Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Điều kiện về năng lực ngoại ngữ: xem tại mục 4 Điều III.

c) Thí sinh dự tuyển là công dân nước ngoài phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt.

2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển theo kết quả học tập đại học

a) Nguyên tắc xét tuyển: Xét theo điểm trung bình chung (thang điểm 4) toàn khóa học trình độ đại học (hoặc tương đương trở lên), lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu. Trường hợp thí sinh có điểm trung bình chung toàn khoá theo thang điểm 10, việc quy đổi từ thang điểm 10 sang thang điểm 4 như sau:

Thang điểm 10	Thang điểm 4
- Từ 8,5 đến 10	4,0
- Từ 8,0 đến dưới 8,5	3,5
- Từ 7,0 đến dưới 8,0	3,0
- Từ 6,5 đến dưới 7,0	2,5
- Từ 5,5 đến dưới 6,5	2

b) Tiêu chí phụ đối với thí sinh bằng điểm: ưu tiên theo thứ tự thí sinh tốt nghiệp đại học ngành phù hợp (xem Phụ lục IV) đăng ký xét tuyển chương trình thạc sĩ; sau đó xét tới năng lực ngoại ngữ theo thứ tự tại mục 4 Điều III, trong đó năng lực ngoại ngữ tại khoản a có thứ tự ưu tiên cao nhất;

3. Ngành và chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Mã ngành	Ngành/Chuyên ngành	Hình thức đào tạo	Chỉ tiêu	Ghi chú
1	8480101	Khoa học máy tính	- Chính quy - Vừa làm vừa học	30	
2	8420201	Công nghệ sinh học	- Chính quy - Vừa làm vừa học	15	
3	8520201	Kỹ thuật điện	- Chính quy - Vừa làm vừa học	20	
4	8520103	Kỹ thuật cơ khí	- Chính quy - Vừa làm vừa học	10	
5	8520114	Kỹ thuật cơ điện tử	- Chính quy - Vừa làm vừa học	15	
6	8520115	Kỹ thuật nhiệt	- Chính quy - Vừa làm vừa học	10	
7	8520116	Kỹ thuật cơ khí động lực	- Chính quy - Vừa làm vừa học	20	
8	8520203	Kỹ thuật điện tử	- Chính quy - Vừa làm vừa học	15	
9	8520216	Kỹ thuật điều khiển & tự động hóa	- Chính quy - Vừa làm vừa học	15	
10	8520301	Kỹ thuật hóa học	- Chính quy - Vừa làm vừa học	10	
11	8520320	Kỹ thuật môi trường	- Chính quy - Vừa làm vừa học	10	
12	8540101	Công nghệ thực phẩm	- Chính quy - Vừa làm vừa học	15	
13	8580101	Kiến trúc	- Chính quy - Vừa làm vừa học	15	
14	8580201	Kỹ thuật xây dựng	- Chính quy - Vừa làm vừa học	20	
15	8580202	Kỹ thuật xây dựng Công trình thủy	- Chính quy - Vừa làm vừa học	10	
16	8580205	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	- Chính quy - Vừa làm vừa học	20	
17	8580302	Quản lý xây dựng	- Chính quy - Vừa làm vừa học	30	
18	8510601	Quản lý công nghiệp	- Chính quy - Vừa làm vừa học	20	
Tổng cộng				300	

4. Điều kiện về năng lực ngoại ngữ

Thí sinh đáp ứng yêu cầu về năng lực ngoại ngữ theo quy định tại khoản b) mục 1 Điều này khi đáp ứng một trong các điều kiện sau:

a) Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;

b) Có một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (Phụ lục VI) hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ GDĐT công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển;

c) Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng cấp trong thời gian không quá 02 năm, tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển;

d) Có kết quả thi đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tại kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào trình độ thạc sĩ do Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng tổ chức, trong thời hạn 02 (hai) năm từ ngày công nhận kết quả thi đến ngày đăng ký dự tuyển.

5. Học bổ sung kiến thức

a) Thí sinh tốt nghiệp đại học có ngành nằm trong danh mục ngành phù hợp có học bổ sung kiến thức phải phải đăng ký, hoàn thành học bổ sung kiến thức và có bảng điểm trước khi xét tuyển.

Danh mục ngành phù hợp có học bổ sung kiến thức xem chi tiết tại Phụ lục IV.

b) Thí sinh phải đóng học phí các học phần bổ sung theo mức học phí quy định đối với trình độ đại học.

6. Đối tượng và chính sách ưu tiên

a) Đối tượng ưu tiên

- Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

- Con liệt sĩ;
- Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;
- Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại điểm a khoản này;
- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

b) Chính sách ưu tiên

Người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại khoản a) mục 6 Điều này (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng thêm 0,5 điểm (theo thang điểm 10) vào điểm trung bình chung học tập toàn khóa trình độ đại học, trước khi thực hiện quy đổi về thang điểm 4 dùng để xét tuyển.

7. Chương trình, thời gian đào tạo

a) Chương trình đào tạo

Nhà trường tổ chức tuyển sinh và đào tạo theo 02 định hướng: định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng.

Chi tiết về chương trình đào tạo xem tại địa chỉ:
<https://dut.udn.vn/TrangDaotaoSDH/Gioithieu/id/7185>

Người học được xem xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ của một số học phần khi đã học một chương trình đào tạo thạc sĩ khác hoặc đã tốt nghiệp một chương trình đào tạo chuyên sâu đặc thù khi đáp ứng các yêu cầu theo quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ hiện hành. Số tín chỉ được công nhận và chuyển đổi không vượt quá 30 tín chỉ.

Người học đã đăng ký học trước một số học phần của chương trình đào tạo thạc sĩ trong thời gian đang học chương trình đào tạo đại học tại Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng thì được xét công nhận trong chương trình đào tạo. Số tín chỉ được công nhận không vượt quá 15 tín chỉ.

Việc xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ thực hiện theo quy định hiện hành.

b) Thời gian khóa đào tạo

- 2 (hai) năm đối với hình thức đào tạo chính quy; 2,5 (hai phẩy năm) năm đối với hình thức đào tạo vừa làm vừa học.

- Người học được công nhận và chuyển đổi tín chỉ có thể rút ngắn thời gian đào tạo đến 1 (một) năm.

8. Tổ chức tuyển sinh

a) Thời gian dự kiến tuyển sinh

Trường dự kiến tuyển sinh 02 đợt (tháng 3 và tháng 8/2025) và các đợt bổ sung (nếu có), nhưng không quá 4 đợt/năm.

b) Hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Đơn đăng ký dự thi;
- Bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp đại học (hoặc giấy chứng nhận đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học), bảng điểm đại học;
- Sơ yếu lý lịch (trong vòng 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ);
- Giấy khám sức khỏe (trong vòng 06 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ);
- Minh chứng đủ năng lực ngoại ngữ;
- Minh chứng ưu tiên hợp lệ (nếu có);
- Các giấy tờ hồ sơ minh chứng khác (nếu có);
- Minh chứng nộp lệ phí xét tuyển.

c) Đăng ký xét tuyển

Thời gian đăng ký xét tuyển: xem Thông báo tuyển sinh tại địa chỉ <https://tuyensinh.dut.udn.vn/>.

Thí sinh đăng ký dự thi trực tuyến trên trang Tuyển sinh của Trường Đại học Bách khoa tại địa chỉ: <https://tuyensinh.dut.udn.vn/>

d) Thông tin khác

Đối với mỗi ngành, Trường chỉ tổ chức đào tạo nếu tổng số thí sinh trúng tuyển lớn hơn hoặc bằng 7. Trường hợp tổng số thí sinh trúng tuyển nhỏ hơn 7, việc tổ chức đào tạo do Hội đồng tuyển sinh quyết định. Thí sinh trúng tuyển các ngành không thể tổ chức đào tạo do số lượng trúng tuyển thấp, có thể đăng ký chuyển sang ngành đào tạo khác cùng lĩnh vực xét tuyển nếu đáp ứng điều kiện xét tuyển của ngành chuyển sang.

9. Phí xét tuyển

- Đối với người Việt Nam: 200.000 đồng/hồ sơ.
- Đối với người nước ngoài: miễn phí xét tuyển.

10. Học phí:

Thực hiện theo các Quy định của Nhà nước (Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP của Chính phủ). Nhà trường sẽ thông báo trong thông báo tuyển sinh.

11. Thông tin liên hệ:

Các thắc mắc trong quá trình đăng ký xét tuyển, xin vui lòng liên hệ: Phòng Đào tạo (Phòng S05.07), Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng.

- Điện thoại: 0236.3 620 999 (trong giờ hành chính)
- Email: tuyensinhsdh@dut.udn.vn

Nơi nhận:

- Thông báo trên website;
- Đại học Đà Nẵng (để b/c);
- Lưu: VT, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Hồng Hải